



**Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM**
**SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ**
Bao thầu cho Chính-phù Pháp
**Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ
sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycees)**
& Khắp Đông-Dương
Năm 1934

GIỌNG HÁI VĂN MÀ CHUYỆN THIỆT Ai muôn hướng cái hạnh phúc trong vợ chồng

Sự sướng phúc trai của người đời,
cô bê đã nói, là tài hồn phà tây, là thiền
để tu, chết thi thiền (theo là sao là).
Vì nhà lấy là để đẻ mà mènhết, dù là
tài là mèn vị thích tài nhau, và nhất
chết theo là người sao là, thời thời đám
tiệc linh đình, cũng dum lấp sấp, viễn
dụ vòi chông. Nhưng con thiên một cái
qua yêu nhau là lấy chồng lấy vợ nên
lấy người nước non.

Trái đời của nó này, xin thưa, bài elly
chồng người Mỹ, lấy vợ người Nhật.
Còn một người lao.

Ông chồng người Mỹ

Trên thế giới nhiều người nói lấy
chồng người Mỹ lấy vợ người Nhật là tốt
nhất. Nhưng mọi道理 cái tốt thế nào, it
ai thuật, mọi may trong baie elly
linh tinh kia của dặm luôa, có kèchay
đeo châng ở nước Mỹ trong cõ mìn
đảo tan, mìn là sao là elly elly sang
nhau nêu sau sao là, làm người cười
đến bùi bùi.

Đó là người elly cung đì, từ dongs
thân mè, trên mặt có ve tuiu cát, chung
dẫn nhau vào nhà hàng ngồi trên elly
hang ghe : là sao là, ta là xiêm 2 vò
chồng người rup.

Đau Ông elly truo, 2 bay dal trong baie
ago là ngô hông, ngang nhau bước vào
nhau hang, dae dae ra di sau. Ký là xiêm 2 vò
chồng người Anh.

Đến người Mỹ, các ngài xem cái nút
quay họ ôm qui là mìn sao ! Người dae
dae hâm dae cõe oai ngài dương hoang
buôc vào, đổi lời người chung quanh,
ngânhâm saim sau dae vua dãi với lôi, lôi
người chung mori vào sao.

Đây, lấy châng trước dae ông người Mỹ
là tốt vậy đó, nhưng phải chỉ thế dae,
cõe oai dae lôi sao với các nước mà
không ai luông dae kia.

Phẩm ngày chủ nhật hay ngày là gi,
buổi chiều là oai, buổi tối là đêm ấy, như két
trong nhà người Mỹ, elly không giờ con? n
vì sao các việc vui trong nhà lõi thua
ngi elly không giờ cho người yêu mìn
võ cho đến khuya lõi khuya là mìn không
đem nhau mìn nêu soi người dae là
lõi : Vì theo thời gian người Mỹ, không
ngày là oai bê di là oai các trường
giáo, elly châng đê châng kia buộc phải
khi giờ con và làm công việc truo, đợi
đeo da vò. Cái đê luông không thời quen
mà rõ là dae lôi bắt khâ di di di và bết
khâ sâm pham nêu bin!

Gõ nhà bằng cõi, đợi due vò và mìn
phai dae nút goc lo lueng dae, dae cho
đêm khuya hâm ngô gõi nhết và mìn
một đao đao, nghe tiếng khuya cũn là
phai đao đao hâm bê voi mìn, hâm chey
ra mìn cõi, rước due vò à oai vò, lõi
xuống, cho dae bê vò oai vò, rủi ông
châng phải đêng dae lõi mìn mìn di vò
mìn.

Hà ell song châng dae vò phong,
đeo vò oai phich lõi gõi, dae hai chou
con đường mang đối giày cao gõi kia ro,
đang châng ôm hâm và lõi mìn khuya giày
cho bê. Mìn oai cõi elly oai oai đồng lõy
quang cảnh lõi kia lõi cái giày của dae
bê ngang trên ngõi oai châng, có bê lõi
dae chou lõi giày mìn oai oai châng
mìn !

Cõi ely ngoài đường hàng phố, dae ông
di theo, sau due vò, phai ôm dae oai,
mìn vò gi phai zoch, như cõi con abô
chog di cõe oai, thi dae ông phai oai,
mìn oai giày dae vò vò mìn rât oai giày
nút thi phai chay lõi mìn mìn oai giày

Ở trong nhà, kai oai ben dae bê oai
gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

gõi vò lõi cõi ngõi oai châng, lõi gõi

PHU - TRUONG TIENG - DAN

CHUYỆN CÁCH VẬT CỦA VƯƠNG-DƯƠNG-MINH VỚI CHUYỆN « LÀM VĂN KHÔNG DÙNG DIỄN »

Vương-dương-Minh là một nhà đại nho Trung-hoa về đời Minh, học thuật cao thâm, công nghiệp vi đại. Cai thuyết chí hành hợp nhất của ông rất được người Nhật tin ngưỡng; công cuộc dạy-tán đời Minh-tri, toàn là nhanh vặt sung báu học thuyết của Vương, mà chính ở nước ta ngày nay cũng hình thoảng có người đã thuật đến học thuyết nhà đại nho danh tiếng ấy.

« Tri hành hợp nhất » treo cái gương sáng trong học giới phương đông, không phải bàn nữa. Ký gả xin thuật một dại sứ rất có hưng vi, và chung rỗng pham nha học giả, có cái kiến giải đặc biệt, trọn đời tin ngưỡng, tất là lục đầu tiên đã trải qua một pheo pháo phát, tốn bao nhiêu công phu nghiên cứu, co khi sai đường lạc lối, mà sau mới phát kiến ra lẻ chán chán, chờ không phải lối học « vào tai ra miệng, thấy dương nói ngó », như phản động bọn học giả « nứa mua » chúng ta thường thấy.

Trước kia, tôi có thấy trong một tờ báo Tàu, có thuật chuyện: Vương-dương-Minh tiên sinh, đọc sách Đại học, về bài « Cách vật tri tri » 理而知之, thấy lời giải của Châu-Hy: « Vật vật nhì cách chí » nghĩa là gấp vật gi cũng xét cho đến nơi, ông ta mới dụng công « cách » một cây tre trước sân, đến 7 ngày mà không hiểu biết ra sao cả, nhân do ông ta mới bồi đầu xương ra thuyết « tri lưỡng tri »... Tôi con chưa tin, chưa tin vì học giả Tàu theo phái Châu học, hay chế Dương-Minh là khuynh hướng theo Triết học nên có lời vu chăng.

Gần đây đọc bản « Văn tồn » của Hồ-thích-thác-si Trung-hoa hiện thời, có chép chuyện trên, lại nói rõ thêm rằng:

« Trước ông ta bảo người bạn cách cây tre, người bạn cách 7 ngày, sinh đau; rồi ông ra công cách đến 7 ngày, cũng không thêm được điều gì, mà cũng phải đau... » Tôi mới tin là Vương tiên sinh có chuyện thứ đấy.

Cây tre mà Vương tiên sinh ra công khảo sát không thấy gì đó, nếu như ở trong con mắt các nhà khoa học ngày nay thì họ tìm ra biết bao nhiêu điều mới lạ: nào nguyên thi do chất gi kiết biêt sinh ra cây tre ấy? Cũng loài thực vật mà loài tre khác với loài khác thế nào, sao lại có nhiều thứ tre? Nó thích khí hậu nóng lạnh, và chất đất khô ướt thế nào? Nó sống bao nhiêu? Tài liệu nó để dùng làm vật gì... Như phản chất ra mà xét cho rõ ràng, có lẽ trong cả năm, làm thành pho

sách, nói về lịch sử cây tre còn chưa đủ, huống trong mấy ngày!

Tôi nói thế, không phải tự phô là có con mắt nhà khoa học, mà dám khinh một nhà đại nho học thuật thâm thảo, công nghiệp vỹ đại như Vương-dương-Minh đâu. Song cốt chí rõ một chung dịch xác là khoa học ngày nay có chỗ bỗn thiếu cho nhà học ngày xưa. Như Vương tiên sinh sống ở ngày nay mà dụng công cách vật như cách cây tre kia, tất là phát kiến vô số đều hay, đều tốt trong cái kho mẫu nhiệm của tạo hóa.

Tôi dẫn chuyện « cách cây tre » của Vương-dương-Minh mà nói dài như trên, vì chính tôi có trải qua một việc, giống như chuyện của Vương tiên sinh. Ấy là chuyện « làm văn không dùng diễn ».

Làm văn không dùng diễn, công việc tinh quí, chỉ chung nǎo/không chỉ tiện lợi cho người làm văn, không cần phải dào trong các kho sách, mà tiện lợi cho người đọc, không cần phải học nhiều mà xem vẫn cũng hiểu được. Dương giữa khoản mời cù dở dang này, Hán học đã gác xó, mà Tây-học mời nay mầm, người Nam ta chỉ học qua loa, đọc viết được thử chữ mẹ đẻ, mà trong văn giới có xuất hiện ra những bậc văn hào « làm văn không diễn », một là du nhập tri thức cho bình dân, hai là làm khuôn mẫu cho học giả, mở một kỷ nguyên mới trong văn học sữ ia, và vang biết mấy!

Tôi nghe những tiếng hô hào cõi động « lối văn không diễn » mà sinh lòng hâm mộ, trong tri-muồng-tượng như thấy cái hiệu quả tốt đẹp & trước mặt. Tôi mới phát nguyện cố rèn tập lối văn không diễn, theo cách Vương-dương-Minh cách cây tre nói trên, mà lịch trình của tôi lại lâu dài hơn nữa kia.

1) Đầu tiên tôi lập một cái luật, nhất thiết không dùng một diễn gi trong sách Tàu, là thử chữ đã in sâu vào văn giới ta, và cả diễn sách tây là thử chữ mới du nhập, mà văn giới ta ngày nay hay chung ra. Lúc đầu muốn viết một bài văn vẫn mà nghe nó hoang mang, như nhà nghèo nấu cháo, nước nhiều gạo ít. Nhưng theo luật đã định, tôi tự kiêm duyệt, bê thấy có những chữ đại loại như: Khổng, Mạnh, Khương, Lương, cùng Voltaire, Descartes v. v., tôi gạch cả đi. Thôi là tôi làm được một điều buộc, chưa nói sự hay dở, mà diễn Tàu diễn Tây đã bị gác ra ngoài lò văn của tôi cả.

2) Góp lặt một ít tác phẩm có danh trong rừng quắc văn ta, đầu tiên xem truyện Kiều cũng

Cungoán, thi thấy « Đẹp thanh, Đồng tước, Tang thương v. v. » 10 câu đầu 7, 8 câu dùng diễn, tôi đep ngay đi, lại lột những bài thi dân dã mà người ta thường đọc như:

Bà không chẳng là trò vở khùng. Cái sự tròn hoàn phải trả xong. Xếp mượn diễn viên vai tuổng nguyệt, Lở đem tháo ihô họa tang đồng.

(Nguyễn-đông-Trú)

Công :

Thôi chẳng ra gì cái chữ nho, Ông nghè ông công cũng nắm eo. Chỉ bằng di học làm quan phò, Tối rau sâm banh sàng sắn bò.

(Tú-Xương)

Những bài như thế, ai cũng cho là dễ hiểu cả. Nhưng thử đặt mình làm một người ít đọc sách, không hiểu phép làm văn, chỉ biết đọc biết viết văn Quốc ngữ, đọc bài thi trên (tôi có cái may được ôm vở lời trường trên 5, 6 năm và vào trong kho sách cũn bộn công, hơn những anh em không được hưởng món học đó), chắc là không hiểu ubang tiếng « trân hoan, tang đồng, nghè, công, sâm banh... », vì nó có diễn kia mà.

Đó là thi xưa, mấy cụ ta còn deo diễn tích, xem ngay vào báo sách ngày nay, nhất là những bài « ký sự, và tiểu thuyết » thi thấy « gai tân thời, nạn khủng hoảng, kinh tế, đoán thè », cho đến « sân lô nát, bài diễn văn, v. v. ». Nếu như một người bình dân, không hưởng món học thông thường, đầu có biết đọc tiếng mẹ đẻ, cũng không sao hiểu được những chữ ấy nói gì.

Trải qua lịch trình kè trên, tôi mới nghiệm ra rằng: Đã là văn để chép tư tưởng và công việc, thi lú luồng với công việc kia tức là diễn đó, không diễn nước ngoài thi diễn nước mình, không diễn sách xưa thi diễn sách đời nay. Như ta nói Hán văn, Béo cá, Bến thủy v. v., nếu người chưa di đến nơi ấy mà chỉ thấy trên văn thi những danh từ ấy là diễn. Ngoài ra: nhảy đầm, đánh vợt, hội từ thiện, viện dân biểu v. v. chưa chém là diễn, mà còn tên tiểu thuyết « cậu B. có H. » cũng là diễn, mà diễn lý minh đặt ra chờ, không ai nấu nước lá thành đồ ăn, thi không ai làm văn không diễn mà thành văn được, diễn không gi khác, tức là cái việc làm nén trong bài văn, chỉ khác là diễn xưa diễn nay, cần thiết cùng không mà thôi.

Vậy mà có người hô hào làm văn không diễn, thi văn không học mà hiểu... có lẽ trong văn giới xưa nay không có sự để dáng ấy, mà nếu hồn được thể, thi trên hoan cầu này sẽ không cần có trường học, có cơ quan giáo dục, mà mấy thầy dạy phải xếp sách đi ta. Đây, câu chuyện tôi nghiên

Cùng tắt niên

Kể trong lịch sử, thi nước Việt nam ta ngồi hai ngàn năm nội thuộc nước Tàu, nào là học thuyết, chính trị, lễ nghĩa, phong tục, đều do họ truyền sang, tựa trong cung có cái hay, cái dở.

Người Nam ta lúc bấy giờ chỉ long tai, bỗn họ nói gì nghe nấy, làm gì bắt trước nay — nói cho đúng thi lú bấy giờ khoa học Âu Mỹ còn chưa phát triển, chưa truyền sang cái Á Đông, thi trách cũng quá cùi hay.

Bởi không được hiểu cái chỗ « abso » « quâ » nên ta nhau nghe bậy, tin lầm, trên làm dưới bắt nạt, mãi đến ngày nay, mà cái phong tục lập quán bá bụi vẫn còn ta trong nǎo người mìn (chính người Tàu ở vào thế kỷ 20 này cũng còn lầm hụng người mìn).

Những sự huyễn bi, hoang đường đã được rõ, lại thêm người thiên thưa ra nữa! Hiện nay không thể kể hết được, xin bàn sơ về chuyện cùng tắt niên.

Thường thường, đến tháng chạp, vào ngày 23, 25 nhiều người sắm lễ dâng cúng tắt niên, nhất là ở vào cửa sổ, thành lú, trong lú cùng này có nhiều hụng người mìn.

Lú niêm là gì? Trên khoảng đường dài, kè cài thời gian, thời là vòcung, vò lú, nó choáng một cái địa vị « sống lâu không chết » — người đời không sao theo kịp, vì thế mà loài người mìn chia cái giới hạn riêng, nên lấy theo tốc độ của trái đất xoay trong một vòng dà làm một năm. Ta gọi bằng một năm, giáp một vòng ròn, thi trái đất xoay qua vòng khác, có ngang lại giây phút nào đâu, sao gọi là « tát »?

Thó mà có người cho cái lú lát niêm rất hổn trọng (dày nén vở lát cúng tắt niêm, không phải là nói cái lát). Bởi không suy xét, mà không hiểu, chẳng biết người ta cúng thi cái lát xoay trong một người bình dân, không hưởng món học thông thường, đầu có biết đọc tiếng mẹ đẻ, cũng không sao hiểu được những chữ ấy nói gì.

Cùng lú tắt niên, bởi lòng người mìn ta, tuyệt nhiên không ý thức gì cả. Hoang ngày trù lich bùa 30 mồi là tắt niêm, sau lại cùng

Sự mìn ta là một mồi báu lớn, sống trong đời mệnh được yêu thương, khôn sống dài chút này, chẳng là phái nón giặc mà đánh dò nó đi, thi mới mong bước tới trên đường tìn bộ.

DẠ-LAM lai cáo

Thú - Y
NGUYỄN-TRỌNG-TRÚ
soạn

Phép nuôi lợn 0\$17
Phép nuôi gà 0,18
Phép nuôi thỏ 0,18

Có bán tại nhà in Tiếng-Dân
& za mua mua một quyển phái ghi
thêm 0\$13 trước, mua nhiều sẽ mua
quyển thêm 0\$03

cứu trong công việc « làm văn không dùng diễn để hiểu » mà giống với cái chuyện « cách cây tre » của Vương-dương-Minh là vậy đó. Câu chuyện hơi dài, nhưng có thú, nên thuật lại cho độc giả nghe chơi.

YÓ VĂN

Người giàu nhà quê với người bạn làm quan ở thành phố

(Thó ra làm quan không bị khủng hoảng)

nên lương tháng nào đã tiền tháng ấy, chờ cùa gi mà có da.

Nghé ông Q. cung vien có khảng hoảng mà từ chối việc giáp bẹt u nhieu, Ông Ph. liền bát ngay lời,

— Tôi tưởng cái cảnh các ngài, không chỉ mình ngài, chúng có quan trường. Khác với cảnh nhà nông quay sa lâm, dù là có giám mắng phần trùm như ngài đã nói.

nhưng nhà ngài mọi khi, mỗi ngày tiền gạo 0\$20 liền chay 0\$40, thì năm nay tiền mồi ngày 0\$10 gạo và 0\$20 tiền chay đã dão rời; còn đà phục vụ, mọi khi mua một món gì đến 10\$, năm nay đà 4\$, 5 đồng vẫn thong thả. Vợ lương ngài tuy có giám 10%, mà số tiền dụng của ngài có lời được 50%, đơn số giám kia mà bà với số lời nọ thì có gi là thiệt hại đâu.

Còn nhà tôi (cả nhà quê) số tài sản thâm vào bị sụt dưới 50%, mà số tiền dùng thì có già, chờ không giám: Như mắng năm trên, mua một cái áo hàng 10\$, chỉ bán 5 muồng đồng, hay là 80 ang lúa là được; năm nay áo 4\$, nhưng muôn mua cho được, phải bán hết 8 muồng đồng, hay là 100 ang lúa. Lại như bấy giờ

đi chợ mỗi ngày 0\$20, chỉ bán một ống lúa, năm nay lúa 8, 6 tiền một ống, muôn tiền chay được 0\$20 phai mất 2 ống lúa. Thó mà lại còn tiền thuê heo lợn, thuê nhà nát nọ, già đà hận lợt... ngài nghĩ cùa lúa gi không; cùa đà được như ngài, cùa cùi tháng là lanh lương, đã không sợ cái nạn mất mòn, lại còn được cái lợt rò rỉ nứa, vợ mà ngài còn bồi chửa rên. Nín tôi được cùa lâm dán bùa, thó nát lót cũng xin Chánh phủ giám lương qua lại xuồng 50%, thó coi ngài rót đến bực nào?

Ông Ph. — Xin cảm ơn ngài, già quen với ván binh già, hai chúa năm nay đã ngồi lớp nhất lớp nhì cả; còn nói đến việc mua đất, xin thua thục, mắng năm gần đây đã không mua thêm, mà lại phải bán bớt, cái cảnh sa sút, thật không đỡ nổi đến thế!

— Sao thế?

— Gia nghiệp nhà tôi, ngài đã chán rõ: vợ mà đòi ba năm nay, tôi có mồi đền nữa sự nghiệp nghĩa là 50%, không dám gi ngài, hôm nay tim tôi ngài, trước là hồn thám, sau cung nhà ngài giáp số bạc chàng trâm đồng, đà vè thèm cho đà số bạc thuê. Cho vay lây lợt, hag lây lợt án ba lợt, lợt gi ngài lện định.

Ông Q. nghe nói vội vàng hỏi.

Anh không chơi cờ bạc, cũng không tiền xài gi, vợ chay năm nay, anh gặp biến có gi, mà già nghiệp suy sụp như nhau

— Nào phải bị cái gi khác đâu, chỉ bị con ma khảng hoảng, ngài thà nghỉ xem: nhà tôi mắng năm trên, mỗi năm làm có 2, 3 nghìn muồng đồng, đương bán mỗi 100 muồng là 200 đồng, năm này chỉ bán được 70 đồng là khá già.

Còn lúa mỗi 100 ang, trước bán 20\$, năm nay chỉ bán được 8\$ là càng. Ra hàng đắt cũng thế, mọi năm có tiền bạc bán đương bán lúa, ai cũng cung tranh nhau lợ ruộng, mà gần đây có nhiều số ruộng trước mua đắt nghìn đồng, nay đem bán 5, 3 trăm mảnh không người mua. Ông Ph. nói đến đây thò dài một tiếng, hất đầu thuốc.

Ông Q. —

Sao nhà quê nog lại cần tiền mà cái gì cũng bán rẻ thế?

— Ngã đến tháng cùa lanh lẩn trong kho nhà nước, nản không chịu cái túng ở nhà quê, chỉ nói mắng nợ ngân hàng, có nhiều người bán nhà bán ruộng mà không có thêm mua, vì cùa lát mà không bán được lág bạc nộp thuế, kiện trạng ngày nay, với gi cũng họ già quá nứa. Tôi tình phỏng giá nghiệp tôi bị sụp 50% là nói pháo qua, nản tình ra cho kỹ càng, tướng cùa sụp xuống nhiều nứa! Mùa mang bị mài, lại sợ đạc diễn đà thi hành, khoản phí lòn lại thêm lén. Ngai thò nghĩ cùa già ruộng dài sáu bát nhà nòng như tôi có khô không?

— Cái nạn khảng hoảng có riêng gi ai đéo, chúng tôi đây cũng không thể tránh được: Hiện nay lương bị giám 10%, cũng vì cái nạn khảng hoảng, Nhà nước phải dùng cùa chính sách lối kim.

— Ông Ph. — nêu anh được cùa lâm dán bùa, chép anh không yên cầu vè khoán ấy. Vì lương quan lại mà giám xuống 50%, thì tiền phụ cấp của các ông dân bùa, và tiền lương cùa ban thường trộc, tài gi không phải giám?

— Ông Q. — nêu nghe ông dân bùa nay nói chay với người bạn: akh hội đồng năm nay, ngoài sự già cùa sửa đổi họ chép hiện hành ở Trung-ký ra, t 8 náo ông cũng già cùa giám lương quan lại, đồng giám bùi thuế cho dân.. nhưng trong kỳ hội không nghe quan nghĩ nói gi tên khoản ấy.

Nín tôi đây đồng hò đã đà 12 giờ trưa, ông Q. mời ông Ph. ăn cơm, không rõ ông bạn có vay được bẹt không.

Nhà-Trại

Al maben in sđ sách giấy
mà gi nén đến nhà in

TIẾNG - DÂN

128 - Đường Đông-Ba-Huô

Có dà các thê ché Gabe-ag, cùa Hán, ché Pháp, làm việc man chóng. Lại tính giá phải chăng

